

**CÔNG TY CP CHỨNG
KHOẢN THIÊN VIỆT**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Ngày 26 tháng 09 năm 2014

DANH MỤC CHỨNG KHOẢN ĐƯỢC GIAO DỊCH KÝ QUỸ TẠI TVS
Áp dụng từ ngày 01/10/2014

STT	Mã CK	Sàn GD	Tỷ lệ cho vay
1	AAA	HN	50%
2	ACB	HN	50%
3	ACL	HCM	40%
4	AGF	HCM	30%
5	AGR	HCM	30%
6	ANV	HCM	50%
7	APC	HCM	50%
8	ASM	HCM	50%
9	ASP	HCM	40%
10	BCE	HCM	50%
11	BCI	HCM	40%
12	BGM	HCM	30%
13	BIC	HCM	50%
14	BMC	HCM	40%
15	BMI	HCM	50%
16	BMP	HCM	50%
17	BVH	HCM	50%
18	CCL	HCM	40%
19	CII	HCM	50%
20	CLG	HCM	30%
21	CNG	HCM	50%
22	CSM	HCM	50%
23	CTD	HCM	30%
24	CTG	HCM	50%
25	CTS	HN	30%
26	CVT	HN	40%
27	DBC	HN	50%
28	DCL	HCM	50%
29	DHC	HCM	50%
30	DHG	HCM	30%
31	DHM	HCM	40%
32	DIC	HCM	40%
33	DIG	HCM	50%

STT	Mã CK	Sàn GD	Tỷ lệ cho vay
34	DLG	HCM	50%
35	DMC	HCM	40%
36	DPM	HCM	50%
37	DPR	HCM	30%
38	DQC	HCM	50%
39	DRC	HCM	50%
40	DXG	HCM	50%
41	EIB	HCM	40%
42	FCM	HCM	50%
43	FCN	HCM	50%
44	FIT	HN	40%
45	FLC	HCM	50%
46	FMC	HCM	50%
47	FPT	HCM	50%
48	GAS	HCM	50%
49	GMD	HCM	50%
50	GSP	HCM	50%
51	HAG	HCM	50%
52	HAP	HCM	50%
53	HAR	HCM	40%
54	HBC	HCM	50%
55	HCM	HCM	50%
56	HDG	HCM	50%
57	HHS	HCM	50%
58	HPG	HCM	50%
59	HQC	HCM	50%
60	HSG	HCM	50%
61	HT1	HCM	50%
62	HUT	HN	50%
63	HVG	HCM	50%
64	ICG	HN	30%
65	IDI	HCM	40%
66	IJC	HCM	50%

Danh mục giao dịch ký quỹ TVS

STT	Mã CK	Sàn GD	Tỷ lệ cho vay
67	IMP	HCM	30%
68	ITA	HCM	50%
69	ITQ	HN	30%
70	JVC	HCM	50%
71	KBC	HCM	50%
72	KDC	HCM	50%
73	KLF	HN	40%
74	KLS	HN	50%
75	KMR	HCM	40%
76	KSA	HCM	30%
77	KTB	HCM	30%
78	LAS	HN	50%
79	LCM	HCM	50%
80	MBB	HCM	50%
81	NBB	HCM	50%
82	NDN	HN	40%
83	NTL	HCM	50%
84	OGC	HCM	50%
85	PDR	HCM	50%
86	PET	HCM	50%
87	PGC	HCM	50%
88	PGD	HCM	50%
89	PGS	HN	50%
90	PLC	HN	50%
91	PPC	HCM	50%
92	PPI	HCM	40%
93	PSD	HN	40%
94	PTK	HCM	40%
95	PVB	HN	50%
96	PVC	HN	50%
97	PVD	HCM	50%
98	PVE	HN	50%
99	PVS	HN	50%
100	PVT	HCM	50%
101	PXS	HCM	50%
102	QCG	HCM	50%

STT	Mã CK	Sàn GD	Tỷ lệ cho vay
103	REE	HCM	50%
104	S99	HN	40%
105	SAM	HCM	50%
106	SBA	HCM	50%
107	SCR	HN	50%
108	SD5	HN	30%
109	SD6	HN	50%
110	SD9	HN	50%
111	SDT	HN	50%
112	SHB	HN	50%
113	SJD	HCM	40%
114	SRC	HCM	50%
115	SSI	HCM	50%
116	STB	HCM	50%
117	SVC	HCM	40%
118	SZL	HCM	30%
119	TCM	HCM	50%
120	TDH	HCM	50%
121	TLH	HCM	50%
122	TNG	HN	50%
123	TRC	HCM	40%
124	TS4	HCM	50%
125	TTF	HCM	50%
126	VCB	HCM	50%
127	VCS	HN	50%
128	VGS	HN	50%
129	VHC	HCM	50%
130	VHG	HCM	50%
131	VIC	HCM	50%
132	VIP	HCM	50%
133	VKC	HN	30%
134	VND	HN	50%
135	VNM	HCM	50%
136	VSC	HCM	50%
137	VSH	HCM	50%
138	VTO	HCM	50%

TỔNG GIÁM ĐỐC



NGUYỄN THANH THẢO